

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ - Theo định hướng ứng dụng
Ngành đào tạo: Văn học Việt Nam
Tên tiếng Anh: Vietnamese Literature
Mã ngành: 8220121
Hình thức đào tạo: Chính quy; Vừa làm vừa học

Bình Định, 2021

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ - Theo định hướng ứng dụng
Ngành đào tạo: Văn học Việt Nam
Tên tiếng Anh: Vietnamese Literature
Mã ngành: 8220121
Hình thức đào tạo: Chính quy; Vừa làm vừa học

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Văn học Việt Nam theo định hướng ứng dụng nhằm đào tạo học viên có phẩm chất đạo đức tốt; có hiểu biết, kiến thức sâu rộng, cập nhật về tiến trình lịch sử, lý luận, phê bình văn học và những vấn đề văn học Việt Nam trong chương trình phổ thông hiện hành; có khả năng vận dụng các kiến thức cơ sở và lý thuyết liên ngành trong nghiên cứu văn học vào việc nghiên cứu, phê bình và giảng dạy những vấn đề thực tiễn của văn học dân tộc; có năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc lĩnh vực khoa học Ngữ văn trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và định hướng phát triển ngành KHXH & NV trong xu thế hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể (ký hiệu POs):

Thạc sĩ chuyên ngành Văn học Việt Nam theo định hướng ứng dụng có khả năng:

- Về kiến thức

+ PO1: Nhận biết và tái tạo được các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn; các kiến thức sâu rộng và cập nhật về tiến trình lịch sử, lý luận, phê bình văn học và những vấn đề văn học Việt Nam trong chương trình phổ thông hiện hành;

+ PO2: Diễn giải được những kiến thức cơ bản liên quan đến văn học Việt Nam trong hoạt động nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp;

+ PO3: Phổ biến hệ thống kiến thức về văn học Việt Nam trong hoạt động giảng dạy và ngoại khoá ở nhà trường.

- Về kỹ năng

+ PO4: Có kỹ năng giải quyết được các vấn đề nảy sinh từ thực tiễn nghiên cứu, giảng dạy văn học Việt Nam;

+ PO5: Phân tích, giải thích được các hiện tượng, thể loại văn học cụ thể trong văn học Việt Nam trung cận đại và hiện đại;

+ PO6: Có kỹ năng ngoại ngữ đọc hiểu được một báo cáo chuyên môn liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong các tình huống chuyên môn thông thường; Có khả năng ứng dụng CNTT cơ bản trong việc giải quyết các vấn đề

nghiên cứu do ngành Văn học Việt Nam đặt ra;

- Về mức tự chủ và trách nhiệm

+ PO7: Nhận thức đúng vai trò của người lao động trí óc trong xã hội và triển khai có hiệu quả các vấn đề khoa học có liên quan đến nội dung chương trình được đào tạo;

+ PO8: Có đạo đức nghề nghiệp, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có trách nhiệm với xã hội và môi trường khoa học; Độc lập tự tin, có óc duy lý trong nhận thức, cởi mở, có cái nhìn khách quan và chấp nhận cái mới, chấp nhận tính đa dạng trong thực tiễn của văn học Việt Nam.

2. VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Học viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Văn học Việt Nam theo định hướng ứng dụng có thể:

- Nghiên cứu và giảng dạy văn học Việt Nam trong nhà trường phổ thông, cao đẳng, đại học;

- Chuyên viên, nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu liên quan đến văn học Việt nam và văn hoá Việt Nam nói chung;

- Cán bộ, chuyên viên trong các cơ quan quản lí và hoạt động văn học, văn hoá, nghệ thuật;

- Biên tập viên trong các nhà xuất bản;

- Phóng viên, biên tập viên trong các cơ quan báo chí, truyền thông;

- Nhân viên dự án trong các dự án hoạt động thuộc lĩnh vực văn học, văn hoá, nghệ thuật có liên quan đến văn học Việt Nam.

3. CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Văn học Việt Nam theo định hướng ứng dụng được thiết kế để đảm bảo học viên tốt nghiệp đạt được chuẩn đầu ra sau:

3.1. Về kiến thức

+ *Kiến thức cơ sở*

1) PLO1: Nhận thức rõ thế giới quan, nhân sinh quan, các hệ thống vấn đề cơ bản và những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin;

2) PLO2: Diễn giải được những kiến thức mang tính lý luận, nền tảng về các vấn đề cơ bản của khoa học văn học.

+ *Kiến thức chuyên sâu của ngành*

3) PLO3: Mô tả được kiến thức ngành, có thể thực hiện công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phản biện; có thể phác thảo hệ thống kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ liên quan đến lĩnh vực được đào tạo;

4) PLO4: Nhận biết và diễn giải được một số phương pháp nghiên cứu văn học cơ bản cũng như những vấn đề chung về văn học trung đại, hiện đại và văn học dân gian Việt Nam;

5) PLO5: Kết quả nghiên cứu được thể hiện trong đề án tốt nghiệp phải giải quyết được những vấn đề mang tính đặc thù của ngành văn học Việt Nam; thử nghiệm những hiểu biết đó vào việc đánh giá một vấn đề cụ thể của thực tiễn văn học, hiện thực hoá thành

một đề án có tính khoa học, không trùng lặp với những nghiên cứu khác đồng thời chưa từng được công bố;

6) PLO6: Kết quả nghiên cứu của đề án tốt nghiệp có thể chia nhỏ và tổ chức thành các hoạt động ngoại khoá văn học, hoạt động nghề nghiệp liên quan đến ngành đào tạo Văn học Việt Nam theo định hướng ứng dụng của học viên;

3.2. Về kỹ năng

+ Kỹ năng chung

7) PLO7: Thực hiện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tối thiểu tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

8) PLO8: Có khả năng điều khiển các phương tiện kỹ thuật và kiến thức chuyên môn trong việc thuyết trình, so sánh những vấn đề chuyên môn trong hoạt động nghề nghiệp và giảng dạy Ngữ văn ở nhà trường phổ thông;

9) PLO9: Thực hiện công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật; vận hành nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những phương pháp, giải pháp mới, phát triển các nội dung khoa học mới trong lĩnh vực được đào tạo; Có kỹ năng làm việc nhóm, có khả năng tham gia xây dựng nhóm làm việc, nghiên cứu;

+ Kỹ năng chuyên môn

10) PLO10: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể để phân tích, đánh giá các vấn đề cụ thể của văn học Việt Nam trong quá khứ và hiện tại;

11) PLO11: Có khả năng nhận biết vấn đề, phân tích đối tượng nghiên cứu trong tính tổng thể của văn học Việt Nam; Sáng tác văn học hoặc thử nghiệm các lý thuyết nghiên cứu mới trong đánh giá các tác phẩm văn học Việt Nam;

13) PLO12: Mô tả được sự vận động của văn học Việt Nam trong mối quan hệ với các yếu tố thuộc về bối cảnh lịch sử, văn hoá, xã hội; Có khả năng phổ biến, thuyết trình và giảng dạy, thực hành nghiên cứu, ứng dụng văn học Việt Nam;

14) PLO13: Có khả năng áp dụng hiểu biết về văn học Việt Nam, kỹ năng nghiên cứu văn học Việt Nam vào những lĩnh vực nghề nghiệp cụ thể như: Giảng dạy văn học Việt Nam ở các cấp học; biên tập, xuất bản sách văn học Việt Nam và sách có liên quan; hoạt động trong các cơ quan quản lý văn hoá, báo chí, xuất bản liên quan đến văn học Việt Nam; hoạt động báo chí liên quan đến văn học Việt Nam;

3.3. Về mức tự chủ và trách nhiệm

15) PLO14: Có năng lực định vị, tạo lập và xây dựng kế hoạch giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành đào tạo; Bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng nhận định giám sát quá trình thực hiện những ứng dụng mới trong nghiên cứu, ứng dụng văn học Việt Nam.

4. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH

TT	Mã học phần	Tên học phần	Học kỳ	Khối lượng kiến thức			Mã HP học trước	Khoa quản lý học phần	Ghi chú
				Tổng g	LT	BT, TH			
I. Phần kiến thức chung				4	60	0			

1	XHTH 501	Triết học	1	4	60	0		LLCT- Luật - QLNN	
II. Phần kiến thức cơ sở và ngành									
<i>II.1. Phần bắt buộc</i>				20					
2	VHPP 533	Phương pháp nghiên cứu và phân tích TPVH	2	2	26	4	THXH 501	KHXXH &NV	
3	VHLH 525	Loại hình tác gia văn học trung đại Việt Nam	1	2	26	4	THXH 501	KHXXH &NV	
4	VHHD 536	Văn học Việt Nam và vấn đề hiện đại hoá	2	2	26	4	THXH 501	KHXXH &NV	
5	VHTM 537	Phong trào Thơ mới và việc đổi mới thi pháp thơ trữ tình	2	2	26	4	VHPP 533	KHXXH &NV	
6	VHTL 538	Văn học Việt Nam và những vấn đề tâm linh	2	2	26	4	VHPP 533	KHXXH &NV	
7	VHLN 535	Nghiên cứu văn học Việt Nam từ hướng tiếp cận liên ngành	1	2	26	4	VHPP 533	KHXXH &NV	
8	VHDD 540	Văn học đương đại Việt Nam - Hiện tượng và bút pháp	3	2	26	4	VHPP 533	KHXXH &NV	
9	VHTT 541	Nghệ thuật tượng trưng trong thơ Việt Nam hiện đại	3	2	26	4	VHPP 533	KHXXH &NV	
<i>II.2. Phần tự chọn</i>				20/ 36					
10	VHTP 534	Thi pháp và thể loại văn học Việt Nam	1	2	26	4	XHTH 501	KHXXH &NV	
11	VHTC 539	Tiếp cận thể loại thơ ca cổ điển Việt Nam	3	2	26	4	VHPP 533	KHXXH &NV	
12	NVVC 542	Ngôn ngữ với văn chương	3	2	26	4	VHPP 533	KHXXH &NV	
13	VHGT 542	Tương tác thể loại trong văn học Việt Nam đương đại	1	2	26	4	VHPP 533	KHXXH &NV	
14	VHPT 532	Các phạm trù văn hoá trong văn học trung đại Việt Nam	1	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	
15	VHĐH 543	Dạy học đọc hiểu văn bản văn học ở trường phổ thông từ góc nhìn lý thuyết người đọc	3	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	

16	VHNC 544	Các lý thuyết nghiên cứu, phê bình văn học hiện đại	3	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	
17	VHDP 545	Văn học địa phương ứng dụng	3	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	
18	VHTS 546	Thời sự văn học	1	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	
19	VHGD 547	Nghiên cứu và giảng dạy văn học dân gian Việt Nam theo hướng liên ngành	2	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	
20	VHNT 548	Văn học Việt Nam sau 1975 với vấn đề giảng dạy văn học ở trường phổ thông	3	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	
21	VHPB 549	Phê bình văn học Việt Nam từ sau 1975 đến nay	2	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	
22	NVHV 541	Từ Hán Việt với việc dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông	3	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	
23	NVLH 550	Dạy học các loại hình văn bản trong chương trình Ngữ văn phổ thông	3	2	26	4	VHLN 535	KHXXH &NV	
III. Thực tập				7	0				
24	VHNT 550	Thực tập 1	3	4	0	60	VHLN 535	KHXXH &NV	
25	VHTT 552	Thực tập 2	4	3	0	45	VHLN 535	KHXXH &NV	
IV. Học phần tốt nghiệp									
26	Đề án tốt nghiệp		4	9					
Tổng cộng				60					